
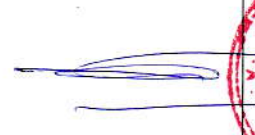




SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BỒNG SƠN



**QUY TRÌNH TƯ VẤN GIÁO DỤC SỨC KHỎE,
CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NGƯỜI
BỆNH/NGƯỜI NHÀ NGƯỜI BỆNH**

Mã số: QT.01ĐD - CTXH
Ngày ban hành: .07./8 /2023

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Ths. Nguyễn Hồng Mai	BS CKI Hoàng Xuân Viên	BSCKI. Nguyễn Thị Gia Vy
Chữ ký			 
Chức danh	Trưởng phòng Điều dưỡng - CTXH	Trưởng phòng KHTH- QLCL	Phó giám đốc

I. MỤC ĐÍCH

- Đề định hướng cho các khoa/phòng/đơn vị xây dựng nội dung tư vấn giáo dục sức khỏe phù hợp với tính chất chuyên khoa, đặc trưng của từng vị trí;
- Giúp người quản lý có cái nhìn tổng quát về những quy trình cần thực hiện giáo dục sức khỏe cho người bệnh tại khoa/phòng/đơn vị đang phụ trách;
- Cung cấp các bước trong quy trình cần đạt được để đem lại hiệu quả cao trong công tác tư vấn giáo dục sức khỏe và cung cấp thông tin cho NB/NNNB

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Đối tượng áp dụng: Điều dưỡng, hộ sinh
- Trách nhiệm áp dụng: Tất cả các khoa lâm sàng

III. TỪ VIẾT TẮT

GDSK: Giáo dục sức khỏe

NB/NNNB: Người bệnh/người nhà người bệnh

ĐDV: Điều dưỡng viên

CT-TK: Chấn thương thần kinh

CDHA: Chẩn đoán hình ảnh

HSTC- CD: Hồi sức tích cực- chống độc

HSV: Hộ sinh viên

KHTH- QLCL : Kế hoạch tổng hợp – Quản lý chất lượng

KSNK- DD: Kiểm soát nhiễm khuẩn- dinh dưỡng

Nội TH: Nội tổng hợp

Nội TM- LK : Nội tim mạch – lão khoa

PT- GMHS: Phẫu thuật - Gây mê hồi sức

LCK: Liên chuyên khoa

TC-KT:Tài chính kế toán

TC-HC:Tổ chức hành chính

YHCT:Y học cổ truyền

ĐD- CTXH : Điều dưỡng – công tác xã hội

IV. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Quy trình tư vấn GDSK, cung cấp thông tin cho người bệnh/NNNB

a. Nguyên tắc khi thực hiện tư vấn GDSK, cung cấp thông tin cho người bệnh/NNNB

- Tạo mối quan hệ tốt: tạo không khí thân mật, tin cậy trong suốt quá trình tư vấn GDSK, thể hiện sự quan tâm giúp đỡ NB/NNNB
- Xác định rõ nhu cầu của NB/NNNB, tìm hiểu những hiểu biết của NB/NNNB về vấn đề cần được tư vấn và vấn đề có liên quan.
- Tạo sự đồng cảm với NB/NNNB chứ không phải là sự thương cảm, buồn bã.
- Đề NB/NNNB trình bày các ý kiến, cảm nghĩ và những điều họ mong đợi.
- Biết lắng nghe thể hiện qua thái độ, cử chỉ, ánh mắt...
- Đưa ra các thông tin cần thiết chủ yếu nhất, giúp NB/NNNB tự hiểu rõ vấn đề của mình.
- Thảo luận với NB/NNNB về các biện pháp giải quyết, trong đó có các biện pháp hỗ trợ thực hiện phù hợp với điều kiện kinh tế, thói quen của NB.
- Giữ bí mật: tôn trọng những điều riêng tư, lựa chọn địa điểm tư vấn phù hợp, âm lượng vừa nghe.
- Sử dụng từ ngữ địa phương dễ hiểu, mạch lạc, tránh sử dụng các từ ngữ chuyên ngành.
- Sử dụng các phương tiện hỗ trợ: tranh ảnh, máy chiếu, video, tờ rơi...

b. Thời điểm

- Ngay khi tiếp nhận người bệnh vào khoa
- Hàng ngày khi chăm sóc người bệnh
- Khi bệnh nhân làm các cận lâm sàng
- Khi người bệnh làm thủ tục xuất viện

c. Người thực hiện

- Điều dưỡng trưởng khoa
- Điều dưỡng viên
- Hộ sinh viên

d. Đối tượng

- Người bệnh
- Người nhà người bệnh

e. Nội dung

- Nhận định ĐD, Hộ sinh trước khi tiến hành tư vấn GDSK, cung cấp thông tin cho Người bệnh /NNNB

+ Độ tuổi, giới tính, công việc hiện tại của Người bệnh /NNNB.

+ Trình độ văn hóa

+ Ngôn ngữ và phương thức giao tiếp với Người bệnh /NNNB.

+ Khả năng đọc, hiểu của Người bệnh /NNNB

+ Sự hiểu biết và/ hoặc kỹ năng của Người bệnh /NNNB về vấn đề sức khỏe hiện tại.

+ Những thói quen hiện tại: có lợi và có hại.

+ Những khó khăn của NB/NNNB: vấn đề về thể chất, nhận thức.

+ Các yếu tố văn hóa, tâm linh hoặc tôn giáo của Người bệnh /NNNB

- Nội dung tư vấn GDSK và cung cấp thông tin cho NB bao gồm:

+ Vấn đề sức khỏe hiện tại.

+ Sử dụng thuốc an toàn và hiệu quả.

+ Chế độ dinh dưỡng, tương tác giữa thực phẩm và thuốc (nếu có).

+ Phương pháp điều trị, thuốc, phẫu thuật, thủ thuật

+ Các kỹ thuật chăm sóc ĐD (nếu cần thiết).

+ Hướng dẫn về tư thế phù hợp và trấn trở vận động, biện pháp phục hồi chức năng

+ Giải thích về sử dụng vật tư tiêu hao, thuốc và việc sử dụng các trang thiết bị trong phòng bệnh: giường, hệ thống gọi

+ Hướng dẫn vệ sinh tay đúng cách

+ Chăm sóc và vệ sinh cá nhân.

+ Các vấn đề an toàn: té ngã, loét tì đè, chống nhiễm khuẩn...

+ Triệu chứng liên quan đến bệnh, theo dõi diễn tiến và các xử trí cơ bản.

+ Quy định và các dịch vụ của BV, quyền và lợi ích của người bệnh;

+ Nội quy khoa phòng, bệnh viện


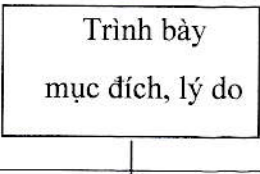
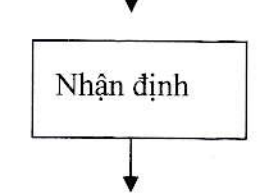
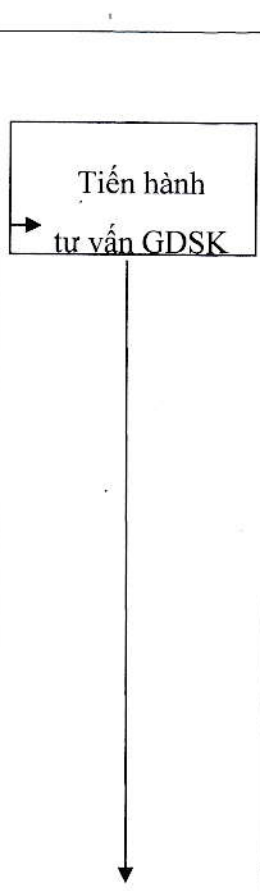
+ Giải thích về tác hại thuốc lá, cấm hút thuốc lá trong bệnh viện

+ Chế độ, chính sách (bảo hiểm)

+ Các yếu tố nguy cơ và phòng tránh bệnh tái phát (nếu cần thiết).

+ Xuất viện uống thuốc theo đơn, tái khám định kỳ...

2. Lưu đồ các bước tiến hành tư vấn giáo dục sức khỏe, cung cấp thông tin cho NB/NNNB

TT	Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/các biểu mẫu
1	ĐDV, HSV		<ul style="list-style-type: none"> - Chào hỏi, xác định chính xác NB. - Giới thiệu họ tên, vị trí công tác - Báo và giải thích cho NB /NNNB biết việc sắp làm.
2	ĐDV, HSV		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu rõ lý do của buổi trò chuyện - Tầm quan trọng của tư vấn giáo dục sức khỏe
3	ĐDV, HSV		<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức và kỹ năng liên quan đến vấn đề hiện tại của NB /NNNB - Những vấn đề NB/NNNB chưa biết, đã biết hoặc biết nhưng chưa đúng và đủ
4	ĐDV, HSV		<ul style="list-style-type: none"> - Chọn thời điểm và địa điểm thích hợp - Lựa chọn nội dung tư vấn mà NB /NNNB chưa biết - Cung cấp thông tin cho NB /NNNB <ul style="list-style-type: none"> + Tình hình bệnh tật: Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, biến chứng và các yếu tố thuận lợi + Chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, tập luyện, lao động + Vệ sinh cá nhân + Sử dụng thuốc, tác dụng phụ của thuốc + Cách phát hiện bệnh + Cách phòng bệnh + Uống thuốc theo đơn, tái khám định kỳ... - Khuyến khích, khen ngợi những hành vi liên quan đến vấn đề sức khỏe hiện tại - Quan sát thái độ và cử chỉ của NB /NNNB trong suốt quá trình tư vấn

5	ĐDV, HSV	<p>Chưa hiểu</p> <p>Đã hiểu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại NB /NNNB những gì đã tư vấn - Quan sát những thay đổi về ý thức và hành vi có lợi của NB /NNNB trong công tác chăm sóc hàng ngày - NB /NNNB thực hiện được các nội dung tư vấn
6	ĐDV, HSV	<p>Nhấn mạnh những điều quan trọng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giải đáp những thắc mắc của NB /NNNB (Nếu có) - Nhắc lại những vấn đề sức khỏe then chốt mà NB /NNNB nên biết, phải biết và cần biết
7	ĐDV, HSV	<p>Chào tạm biệt</p>	Chào tạm biệt và chúc sức khỏe NB /NNNB
8	ĐDV, HSV	<p>Ghi hồ sơ</p>	Ghi vào phiếu chăm sóc những nội dung đã tư vấn, giáo dục sức khỏe, cung cấp thông tin cho NB/NNNB

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quyết định số 4128/QĐ - BYT ngày 29/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản;
2. Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về Hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện.